

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Huệ
- Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ng, sinh ngày 19-5-1975, tại: xã Th, Hưng Hà, Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn L, xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; có vợ là Nguyễn Thị Ch (Đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: bị cáo có 02 tiền án. Bản án số 41/2014/HSST ngày 11-6-2014 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-4-2018, chấp hành xong án phí hình sự và hình phạt bổ sung ngày 20-8-2021. Bản án số 57/2021/HS-ST ngày 04-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-11-2022, chấp hành xong án phí ngày 03-8-2021; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12-6-2023, đến ngày 15-6-2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1981; có đơn xin xử vắng mặt
Nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 12-6-2023, bị cáo Nguyễn Văn Ng một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu trắng, biển số đăng ký 82K4 - 3146 đi từ nhà đến huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, mục đích để mua ma túy, loại Heroine về sử dụng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường quốc lộ 39, thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Ng nhìn thấy tại túi quần bên trái phía sau của chị Nguyễn Thị Nh đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu trắng, biển số đăng ký 17L2 - 1489 đi phía trước, cùng chiều có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu hồng, lắp 01 ốp lưng điện thoại màu xanh, 01 sim điện thoại số thuê bao 0942.131.168, trị giá 2.100.000 đồng. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nh và quan sát thấy đoạn đường vắng người tham gia giao thông, bị cáo Ng điều khiển xe máy vượt lên, áp sát bên trái xe của chị Nh, dùng tay phải lấy chiếc điện thoại từ túi quần của chị Nh và điều khiển xe tăng ga bỏ chạy. Chị Nh hô hoán và điều khiển xe đuổi theo nhưng không đuổi kịp, bị cáo Ng điều khiển xe mô tô đem điện thoại vừa cướp giật được về nhà. Tại đây, bị cáo Ng tháo ốp lưng và sim điện thoại cất giấu vào trong ngăn tủ ti vi tại phòng khách, mở mặt khẩu điện thoại, lắp sim có số thuê bao 0522.146.023 vào điện thoại để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Ng bị Công an huyện Hưng Hà triệu tập đến Công an huyện Hưng Hà làm việc và thu giữ chiếc điện thoại trên. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Văn Ng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà thu giữ 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu xanh, 01 sim điện thoại có số thuê bao 0942.131.168.

Bản kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 14-6-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, loại 32G, màu hồng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 2.000.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại màu xanh, đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000 đồng; 01 chiếc sim điện thoại số thuê bao 0942.131.168 đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 2.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKSHH ngày 07-9-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng ra trước Toà án nhân

dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Về hình phạt: áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 03 năm 09 tháng tù đến 04 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 12-6-2023.

Do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 171 của BLHS.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét giải quyết

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS):

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông màu đen, tại ngực có chữ MARVEL màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có chữ KAROFI, 01 chiếc quần vải màu xanh đen, 01 đôi dép màu trắng, 01 sim Vietnammobile, số thuê bao 0522.146.023.

+ Tịch thu hóa giá để nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu trắng, biển số đăng ký 82K4-3146 thu của bị cáo Nguyễn Văn Ng.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Ng không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện điều hợp pháp.

[2] Bị hại là chị Nguyễn Thị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra chị Nh đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của chị Nh không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Ng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: đơn đề nghị và lời khai của người bị hại là chị Nguyễn Thị Nh; sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình hồi 10 giờ 10 phút ngày 12-6-2023 tại đường quốc lộ 39, thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; biên bản làm việc (xem lại hình ảnh camera), biên bản xác minh truy tìm đối tượng, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 12-6-2023; biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo Nguyễn Văn Ng do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 30 ngày 12-6-2023 tại nhà ở của Nguyễn Văn Ng tại thôn L, xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; kết luận định giá tài sản số 15/KLDG ngày 14-6-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà; các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ ngày 12-6-2023, tại đường quốc lộ 39, thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo Nguyễn Văn Ng có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu trắng, biển số đăng ký 82K4-3146 áp sát bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu trắng, biển số đăng ký 17L2-1489 do chị Nguyễn Thị Nh đang điều khiển trên đường, cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng trị giá 2.000.000 đồng, 01 ốp lưng màu xanh trị giá 50.000 đồng và 01 sim thuê bao số 0942.131.168 trị giá 50.000 đồng của chị Nh để tại túi quần phía sau bên trái đang mặc. Tổng giá trị tài sản bị cáo Ng đã chiếm đoạt của chị Nh là 2.100.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Ng đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Bản án số 57/2021/HS-ST ngày 04-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Ng 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”, bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích; bị cáo điều khiển xe mô tô là phương tiện nguy hiểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội “Cướp giật tài sản” theo

quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của BLHS với 02 tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 171. Tội Cướp giật tài sản:

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....
d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

.....
i) Tái phạm nguy hiểm.

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.”

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy: hành vi điều khiển xe mô tô cướp giật tài sản mà bị cáo Nguyễn Văn Ng thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an khu vực xảy ra tội phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn Ng không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị hại là chị Nh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Từ những nhận định trên, đối chiếu với quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn Ng ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo Ng làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách bồi thường thiệt hại: trong giai đoạn điều tra vụ án, bị hại là chị Nguyễn Thị Nh đã nhận 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng, 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu xanh, 01 sim điện thoại số thuê bao 0942.131.168 và

không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ng phải bồi thường thêm khoản nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với 01 chiếc áo phông màu đen, tại ngực có chữ MARVEL màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có chữ KAROFI, 01 chiếc quần vải màu xanh đen, 01 đôi dép màu trắng, 01 sim Vietnammobile, số thuê bao 0522.146.023 đều đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn Ng, không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo Ng từ chối không nhận lại những tài sản trên. HĐXX thấy, những tài sản trên giá trị sử dụng không còn nên tịch thu để tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu trắng, biển số đăng ký 82K4 – 3146. Tài liệu điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá để nộp ngân sách Nhà nước.

[10.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng, 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu xanh, 01 sim điện thoại số thuê bao 0942.131.168 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Nh nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả lại cho chị Nh là đúng pháp luật.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “Cướp giật tài sản”;
2. Về hình phạt: áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 12-6-2023.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông màu đen, tại ngực có chữ MARVEL màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có chữ KAROFI, 01 chiếc quần vải màu xanh đen, 01 đôi dép màu trắng, 01 sim Vietnammobile, số thuê bao 0522.146.023.

3.2. Tịch thu để hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu trắng, biển số đăng ký 82K4 - 3146.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07-9-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên